

GIẢI PHÁP THÁO DỠ KHÓ KHĂN CHO DOANH NGHIỆP KHI ĐĂNG KÝ KINH DOANH TẠI TỈNH THÁI NGUYÊN

• ThS. Nguyễn Thu Thủy^(*), ThS. Đỗ Thị Hòa Nhã^(*),
Phùng Trần Mỹ Hạnh^(*)

Tóm tắt

Cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh được thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp về thời gian và giấy tờ khi đến làm việc tại sở kế hoạch và đầu tư các tỉnh. Tuy vậy, vẫn còn một số vấn đề gây khó khăn cho doanh nghiệp như: Hồ sơ bị trả lại còn nhiều, quy định cứng nhắc trong một số nội dung... tạo ra những tiền lệ xấu gây mất uy tín cho phòng đăng ký kinh doanh. Bài viết muốn tìm ra nguyên nhân của những khó khăn này và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao công tác đăng ký kinh doanh giúp cho doanh nghiệp yên tâm tham gia hoạt động kinh tế, góp phần xây dựng tỉnh Thái Nguyên giàu đẹp.

Từ khóa: Đăng ký kinh doanh, doanh nghiệp, thủ tục hành chính.

1. Đặt vấn đề

Tỉnh Thái Nguyên đang nỗ lực phấn đấu để trở thành tỉnh công nghiệp đến năm 2020, để làm được điều đó cần phải có sự chung tay góp sức của mọi người dân trong tỉnh, trong đó không thể thiếu vai trò của các doanh nghiệp (DN). Để thu hút các nhà đầu tư, lãnh đạo tỉnh nhà đã thực hiện nhiều chính sách ưu đãi, cắt giảm thủ tục hành chính không cần thiết... tạo điều kiện để DN yên tâm sản xuất kinh doanh. Trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh (ĐKKD) cũng có nhiều điều chỉnh phù hợp về thời gian, nội dung và tiến trình... nhờ đó các DN yên tâm hơn khi thực hiện vấn đề pháp lý. Mặc dù vậy, vẫn còn một số nội dung chưa được rõ ràng trong việc ĐKKD gây khó khăn cho DN. Bài viết trình bày những khó khăn, nguyên nhân và đề xuất giải pháp cho vấn đề trên.

2. Thực trạng ĐKKD của DN trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

2.1. Quy trình thực hiện ĐKKD

2.1.1. Quy trình thành lập DN [7]

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ thành lập DN: tùy vào từng loại hình DN, Luật DN 2005 quy định rõ ràng các giấy tờ liên quan.

Bước 2: Nộp hồ sơ thành lập DN: hồ sơ được nộp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, nếu không có gì sai sót, sau 5 ngày, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ cấp Giấy chứng nhận ĐKKD cho doanh nghiệp.

Bước 3: Khắc dấu công ty.

Bước 4: Tiến hành các thủ tục sau ĐKKD:

đăng báo, treo biển, kê khai thuế...

2.1.2. Quy trình thay đổi ĐKKD [7]

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ thay đổi ĐKKD: Thủ tục thay đổi ĐKKD tùy vào từng loại hình DN, nội dung thay đổi Luật DN 2005 quy định rõ ràng các giấy tờ liên quan.

Bước 2: Nộp hồ sơ thay đổi ĐKKD: Sau khi chuẩn bị đủ hồ sơ theo quy định, DN sẽ nộp hồ sơ tại Sở Kế hoạch và Đầu tư nếu không có gì sai sót sau 5 ngày Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ cấp Giấy chứng nhận ĐKKD bổ sung cho DN.

2.2. Tình hình DN đăng ký thành lập mới giai đoạn 2011 - 2013

Bảng 1. Số lượng DN đăng ký thành lập mới theo loại hình DN

ĐVT: DN

Loại hình DN	Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013	
	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)
Tổng số	1152	100	1253	100	1361	100
Hợp tác xã	28	2.4	20	1.6	18	1.3
DN tư nhân	569	49.4	586	46.8	630	46.3
Công ty TNHH	315	27.3	374	29.8	419	30.8
Công ty cổ phần tư nhân	229	19.9	252	20.1	267	19.6
Công ty cổ phần vốn nhà nước	11	1.0	21	1.7	27	2.0

(Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên)

Từ năm 2011 - 2013 số lượng DN đăng ký thành lập mới tăng, bình quân 1255 DN đăng ký thành lập mới/năm. Số lượng đăng ký thành lập mới của tỉnh năm 2013 là 1361 DN tăng 1,2 lần so

^(*) Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên

với năm 2011. Trong đó, tập trung chủ yếu ở loại hình DN tư nhân và công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH). Nguyên nhân là vì thủ tục thành lập DN của hai loại hình này khá đơn giản, khi đi vào hoạt động không có nhiều quy định khắt khe và khả năng huy động vốn tương đối dễ dàng.

2.3. Tình hình đăng ký thay đổi nội dung ĐKKD

Bảng 2. Nội dung và số lượng DN thay đổi ĐKKD giai đoạn 2011 - 2013

ĐVT: DN

Nội dung	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013
Thay đổi tên DN	51	62	76
Thay đổi địa chỉ trụ sở DN	36	53	63
Chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế phần vốn góp, cổ phần của các thành viên cổ đông trong DN	47	79	56
Tăng, giảm vốn điều lệ của DN	60	51	90
Bổ sung, rút bớt ngành nghề đăng ký DN	16	64	118
Thay đổi, bổ sung thành viên, cổ đông sáng lập của DN	103	123	216
Chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế phần vốn góp, cổ phần của các thành viên cổ đông trong DN	98	74	142
Thay đổi, bổ sung số điện thoại, số fax, website	54	168	83
Mở chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của DN	78	61	91
Thực hiện việc sát, nhập, chia, tách DN	67	79	63
Chuyển đổi loại hình DN	82	114	191
Các thay đổi khác	38	57	62
Tổng số	256	270	316

(Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên)

Trong quá trình hoạt động kinh doanh của DN, để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế, DN sẽ có sự thay đổi một hay nhiều nội dung ghi trên Giấy chứng nhận ĐKKD (Giấy chứng nhận đăng ký DN). Điều này được thể hiện ở Bảng 2. Trong số các thay đổi nội dung DN kể trên thì số lượng DN đăng ký thay đổi, bổ sung thành viên, cổ đông sáng lập là nhiều nhất, năm 2011 số DN này là 103 DN, năm 2012 là 123 DN và năm 2013 là 216 DN. Sở dĩ có sự gia tăng đó là do nền kinh tế tỉnh Thái Nguyên bắt đầu phục hồi sau cuộc khủng hoảng kinh tế năm 2008, lượng tài sản của nhiều nhà kinh doanh có biến động lớn

nên xảy ra hiện tượng mua bán, chuyển nhượng cổ phần cho nhau.

2.4. Một số khó khăn khi DN thực hiện ĐKKD trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

2.4.1. Đăng ký thành lập DN

Dựa vào bảng tổng hợp phiếu điều tra, chúng tôi xin đưa ra một số khó khăn cơ bản khi DN tiến hành thủ tục đăng ký mới trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên được trình bày ở Bảng 3.

Thứ nhất, vấn đề liên quan biểu mẫu thành lập DN: Đối với mỗi loại hình kinh doanh cần có biểu mẫu và các giấy tờ liên quan khác nhau, do vậy việc hướng dẫn của cán bộ phòng ĐKKD tương đối phức tạp, thậm chí người dân để hoàn thành các thủ tục này mất rất nhiều thời gian. Chính điều này sẽ gây phát sinh chi phí, tạo ra tâm lý hoang mang cho DN. Thêm vào đó, hàng năm do có sự điều chỉnh quy định từ cơ quan quản lý cấp trên nên văn bản liên quan cũng có thể thay đổi nếu chủ DN không kịp nắm bắt sẽ khó hoàn thành các thủ tục đăng ký thành lập DN nhanh gọn.

Bảng 3. Những khó khăn khi DN đăng ký thành lập mới

ĐVT: %

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013
Đặt tên DN	20	18	16
Mã ngành nghề	25	23	22
Văn bản biểu mẫu	35	37	39
Các khó khăn khác	20	22	23
	100	100	100

(Nguồn: Số liệu điều tra)

Thứ hai, vấn đề liên quan đến đặt tên DN: Theo Điều 32, khoản 3, Luật DN 2005 [7] quy định: “Không được sử dụng từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc” và Điều 11, khoản 3, Nghị định số 88/2006/NĐ-CP quy định: “Không được sử dụng từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc, tên danh nhân để đặt tên riêng cho DN” [5]. Với những quy định này không chỉ làm khó chủ DN mà cán bộ quản lý cũng lúng túng trong việc giải thích, xử lý vấn đề. Dẫn đến việc hồ sơ bị trả lại, gây mất thời gian cho DN, tạo ra tâm lý bức xúc cho người dân. Trên thực tế quy định chung

về việc đặt tên cho DN đã dẫn đến tình trạng tùy tiện xử lý của các cơ quan ĐKKD và phụ thuộc vào “cảm quan” của cán bộ tiếp nhận hồ sơ, gây khó khăn cho DN.

Thứ ba, liên quan đến thủ tục đăng ký mã ngành, nghề: Thực tế, khi ĐKKD, DN cũng phải liệt kê toàn bộ ngành nghề kinh doanh của mình và đồng thời tự áp mã ngành nghề kinh doanh đó theo quy định. Tuy vậy, vấn đề này làm nảy sinh một số rắc rối sau: không biết tìm mã ngành nghề ở đâu, chọn không đúng mã với ngành muốn đăng ký, số lượng mã ngành quá nhiều gây khó khăn cho người dân khi lựa chọn... Mặc dù, Điều 29, Luật DN 2014 [8] quy định trên giấy chứng nhận ĐKKD sẽ không còn phải ghi ngành nghề kinh doanh của DN. Nhưng thực chất khi ĐKKD, DN vẫn phải đăng ký ngành nghề dự kiến hoạt động. Đây cũng là thủ tục bất cập lớn nhất trong gia nhập thị trường khi DN và cơ quan ĐKKD không thống nhất trong xác định ngành nghề.

2.4.2. Thay đổi nội dung ĐKKD

Để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, DN có những thay đổi về vốn góp, bổ sung ngành nghề, chuyển trụ sở hay thêm thành viên mới... Khi đó, DN cần phải đến làm các thủ tục với Phòng ĐKKD để hoàn thành các nội dung sửa đổi. Vấn đề này thường gặp nhiều khó khăn hơn khi thành lập mới DN nhưng ít khi được quan tâm cả về phía Nhà nước và DN. Dưới đây là một số khó khăn cơ bản DN gặp phải khi thay đổi nội dung ĐKKD tại tỉnh Thái Nguyên:

- DN dễ bị xem như là kinh doanh không phép: Theo quy định của Luật DN các ngành nghề mà DN kinh doanh được tra cứu trong mã ngành cấp 4, tuy nhiên không phải DN nào cũng lựa chọn đúng với mã ngành tương ứng [2]. Do đó, có thể phát sinh trường hợp DN phải đi giải trình với các cơ quan có liên quan như Thuế, Hải quan. Nếu DN và cơ quan này không thống nhất được nội hàm của ngành nghề thì có thể DN bị xem như là kinh doanh không phép, các hợp đồng ký kết có thể bị vô hiệu.

- Vấn đề liên quan đến tăng giảm vốn điều lệ thông qua việc thay đổi thành viên góp vốn: Đây là nội dung khá nhạy cảm liên quan đến tài chính của

DN, để xác định nguồn vốn, hình thức góp vốn và thời gian góp của các cá nhân không dễ dàng. Tuy nhiên, để hoàn thiện thủ tục này theo quy định trong hồ sơ phải có “*các giấy tờ chứng thực hoàn tất chuyển nhượng có xác nhận của công ty*”, nhưng không giải thích việc hoàn tất chuyển nhượng là như thế nào? Không có các quy định hướng dẫn cụ thể cho từng trường hợp nên DN thường làm sai giấy tờ này và hồ sơ bị trả về khá nhiều. Điều này làm lãng phí thời gian, gây ra những bức xúc cho DN và tạo tiền lệ xấu.

- Vấn đề về nội dung mở chi nhánh, văn phòng đại diện: Các DN liên quan đến thủ tục này thường là những DN ở tỉnh khác nên khó khăn chính là quy định văn bản tại mỗi địa phương chưa thống nhất dẫn tới vướng mắc khi hoàn thành thủ tục, đặc biệt gây tốn kém cho những DN ở xa.

2.5. Nguyên nhân

Văn bản hướng dẫn chưa cụ thể, rõ ràng: Để đáp ứng đầy đủ các giấy tờ thủ tục, chủ DN không chỉ nghiên cứu Luật DN mà còn phải đọc các nghị định, thông tư hướng dẫn kèm theo. Do đó, chủ DN cần có trình độ hiểu biết cao, nếu không cần phải thông qua dịch vụ hỗ trợ hoặc cán bộ phòng ĐKKD - điều này sẽ gây phát sinh chi phí, tạo ra tâm lý hoang mang cho DN. Thêm vào đó, hàng năm do có sự điều chỉnh quy định từ cơ quan quản lý cấp trên nên văn bản liên quan cũng có thể thay đổi, hệ thống công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu nếu chủ doanh nghiệp không kịp nắm bắt sẽ khó hoàn thành các thủ tục với Phòng ĐKKD nhanh gọn.

Trình độ của chủ DN: Theo số liệu điều tra năm 2014, có 55,63% số chủ DN tại tỉnh Thái Nguyên có trình độ học vấn từ trung cấp trở xuống, trong đó, 43,3% chủ DN có trình độ sơ cấp và phổ thông các cấp. Đáng chú ý là đa số các chủ DN, ngay cả những người có trình độ học vấn từ cao đẳng và đại học trở lên thì cũng ít được đào tạo về kiến thức kinh tế và quản trị DN, về pháp luật trong kinh doanh... Điều này ảnh hưởng lớn đến việc lập chiến lược phát triển, định hướng kinh doanh và quản lý, phòng tránh các rủi ro pháp lý của các doanh nghiệp Việt Nam.

Thái độ của cán bộ Phòng ĐKKD: số lượng

DN có ý kiến phản nản về thái độ, tác phong quan liêu, cửa quyền cũng như trình độ và tính chuyên nghiệp còn yếu của cán bộ giải quyết hồ sơ chiếm tới hơn 36% số DN được hỏi. Điều này cho thấy một bộ phận cán bộ có biểu hiện tiêu cực, sách nhiễu, vi phạm pháp luật, gây phiền hà cho người dân, ảnh hưởng đến uy tín của Phòng.

2.6. Một số giải pháp cụ thể

2.6.1. Những giải pháp liên quan đến cơ quan chức năng

a. Đơn giản hóa thủ tục hành chính

Việc rà soát toàn diện, kiên quyết bãi bỏ, cắt giảm những thủ tục không cần thiết, gây khó khăn, phiền hà cho DN sẽ bảo đảm các thủ tục hành chính đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện; công khai hồ sơ, quy trình nghiệp vụ thực hiện đối với từng thủ tục; giảm bớt thủ tục bắt buộc phải cấp phép, chuyển sang công bố công khai điều kiện để người dân, DN phải chủ động đáp ứng, tuân thủ điều kiện theo quy định, đồng thời tăng cường trách nhiệm hậu kiểm của cơ quan quản lý nhà nước [2].

b. Tính minh bạch và tiếp cận thông tin

Tại bộ phận Một cửa liên thông của Sở được trang bị máy tính giúp người dân và DN lựa chọn được tên DN khi tiến hành ĐKKD. Qua đó giảm được phiền hà cho DN và người dân trong việc lựa chọn đăng ký tên DN. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên đã chính thức đưa Cổng thông tin DN và Đầu tư vào hoạt động tại trang web Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên. Mục tiêu hoạt động của website là các thủ tục hành chính, hướng dẫn người dân và DN tiếp cận chính xác và nhanh nhất các thủ tục hành chính, các quy định quản lý nhà nước ngành kế hoạch và đầu tư liên quan đến hoạt động của tổ chức, cá nhân.

c. Chỉ số dịch vụ hỗ trợ DN

Trong giai đoạn hiện nay, do thị trường có nhiều biến động, việc nâng cao chất lượng tư vấn, chủ động tư vấn cho người dân và DN là cần thiết. Cơ quan ĐKKD đã chủ động đề xuất với lãnh đạo Sở phối hợp với Trung tâm Thông tin tư vấn và Xúc tiến đầu tư trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên và các đơn vị liên quan xây dựng quy chế hướng dẫn DN trong việc công bố thông tin DN, quảng cáo DN theo quy định của pháp luật [5]. Qua đó hỗ trợ DN thực hiện đúng các quy định của Luật

DN và quảng bá được hình ảnh, thương hiệu của mình khi tham gia vào thị trường.

2.6.2. Những giải pháp liên quan đến DN

a. Nâng cao trình độ quản lý

Để làm được điều này, công tác đào tạo đội ngũ chủ DN phải chú trọng những nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, phải phát triển mạnh mẽ các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh của DN, doanh nhân như: hệ thống thông tin, dự báo; hệ thống dịch vụ phát triển kinh doanh, phát triển DN; các vườn ươm DN...

Thứ hai, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức xã hội trong việc xây dựng và phát triển tầng lớp doanh nhân. Nhà nước cần tạo điều kiện thuận lợi và phát huy hơn nữa vai trò của Hiệp hội doanh nhân; thực hiện các chính sách khuyến khích, đồng thời tăng cường giám sát, kiểm tra hoạt động của các tổ chức xã hội này [10].

Thứ ba, nâng cao tri thức, kiến thức về hội nhập quốc tế cho chủ DN bao gồm cả hệ thống pháp luật, ưu đãi, các chế tài pháp lý cần thiết cho hội nhập để DN Việt Nam sẵn sàng, cũng như đủ sức đương đầu với làn sóng toàn cầu hóa mà Việt Nam đang từng bước áp dụng.

b. Ý thức DN

DN cần có ý thức cao trong việc chấp hành các quy định của các cơ quan chức năng về thực thi các thủ tục hành chính. Tích cực áp dụng công nghệ thông tin trong việc nghiên cứu, phổ biến các quy định, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đến người lao động trong DN. Nhờ đó xây dựng được mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong mỗi DN, hạn chế được các mâu thuẫn trong mối quan hệ giữa chủ DN với công nhân.

3. Kết luận

Trong quá trình xây dựng kinh tế, các chính sách Nhà nước đưa ra đôi khi không đạt được kết quả như mong đợi, nội dung về ĐKKD cũng vậy. Bài viết chỉ ra một số khó khăn mà doanh nghiệp tại tỉnh Thái Nguyên gặp phải, tìm ra nguyên nhân để từ đó có những giải pháp phù hợp nhằm đẩy mạnh công tác ĐKKD tại tỉnh. Bài viết sẽ có ý nghĩa hơn khi có được sự quyết tâm cao của cơ quan chức năng, cũng như sự cố gắng của các doanh nhân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên./

Tài liệu tham khảo

- [1]. Trần Văn Chủ (1998), *Giáo trình kinh tế học phát triển*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (2013), *Đề án Đổi mới quản lý doanh nghiệp sau đăng ký thành lập*, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
- [3]. Begg David, Fischer Stanley, Dornbusch Rudiger (2007), *Kinh tế học*, NXB Thống kê.
- [4]. Nguyễn Quan Dong (2003), *Giáo trình Kinh tế lượng*, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, NXB Thống kê.
- [5]. Lê Xuân Hiền (2013), “*Hoàn thiện nội dung về công tác đăng ký kinh doanh năm 2013*”, *Kỷ yếu Hội nghị Một số ý kiến về công tác đăng ký kinh doanh năm 2012 - nhiệm vụ năm 2013 và sửa đổi Luật doanh nghiệp*, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hà Nội.
- [6]. Chu Việt Luân (2005), “*Thái Nguyên: thế và lực mới trong thế kỷ XXI*”, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7]. Luật doanh nghiệp 2005 (2005), NXB Lao động xã hội.
- [8]. Luật doanh nghiệp 2014 (2015), NXB Thống kê.
- [9]. Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2014 (2015), NXB Thống kê.
- [10]. Cao Bá Khoát (2015), *Đăng ký kinh doanh và tác động của nó tới hoạt động của doanh nghiệp*, <https://luatminhkhue.vn/kien-thuc-luat-doanh-nghiep/dang-ky-kinh-doanh-va-tac-dong-cua-no-toi-hoat-dong-cua-doanh-nghiep.aspx>

**PROBLEM SOLUTIONS FOR ENTERPRISES REGISTERING
IN THAI NGUYEN PROVINCE****Summary**

Reforming administrative procedures in business registration is done to create favorable conditions for enterprises in terms of time and paperwork when contacting provincial planning and investment departments. However, a number of problems for enterprises are still observed such as a high rate of unaccepted cases, inappropriate requirements for certain items, etc., which creates a negative impression about the registration section. This paper aims to find out the problem causes and propose some solutions for improvement to help businesses positively committed to their economic activities, somehow making Thai Nguyen province prosperous.

Key words: Business registration, enterprise, administrative procedures.

Ngày nhận bài: 17/9/2015; Ngày nhận lại: 24/12/2015; Ngày duyệt đăng: 31/3/2016.